

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Chuyên ngành: Hóa học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **ĐẶNG TẤN HIỆP**

2. Ngày tháng năm sinh: 01/01/1980; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Tân Việt, Yên Mỹ, Hưng Yên

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): số 7, đường TTH06, P. Tân Thới Hiệp, Q. 12, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Đặng Tấn Hiệp, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh, số 140, Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0918313602; E-mail: hiepdth@hufi.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 9/2002 đến 9/2009: Kỹ sư hướng dẫn thực nghiệm (giảng dạy thực hành); Trợ lý thiết bị Khoa Môi trường, trường Đại học Đà Lạt;

- Từ 12/2003 đến 12/2005: Bí thư liên chi đoàn Khoa Môi trường, trường Đại học Đà Lạt;

- Từ 5/2005 đến 10/2013: Giảng viên Khoa Môi trường, trường Đại học Đà Lạt;

- Từ 9/2009 đến 7/2013: Nghiên cứu sinh bậc tiến sỹ tại Khoa Kỹ thuật hóa học, trường Đại học Quốc lập Thành Công (Đài Loan);
- Từ 11/2013 đến 02/2016: Giảng viên, Khoa Công nghệ hóa học, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;
- Từ 02/2016 đến 9/2016: Giảng viên; Phó trưởng phòng - Phòng Đào tạo, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;
- Từ 10/2016 đến 02/2018: Giảng viên; Phó Viện trưởng - Phụ trách, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;
- Từ 3/2018 đến 4/2018: Giảng viên; Viện trưởng, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;
- Từ 4/2018 đến nay: Giảng viên chính; Viện trưởng, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Chức vụ hiện nay: Viện trưởng, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh; Chức vụ cao nhất đã qua: Viện trưởng.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: số 140, Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 028 38161673

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 05 tháng 10 năm 2002, ngành: Hóa học, chuyên ngành: Sư phạm hóa học.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Đà Lạt, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 07 tháng 7 năm 2005, ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa học.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Đà Lạt, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 04 tháng 7 năm 2013, ngành: Kỹ thuật hóa học, chuyên ngành: Kỹ thuật hóa học.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Quốc lập Thành Công, Đài Loan.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học - Công nghệ thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng vật liệu xúc tác dị thể dạng lỗ xốp để xúc tác cho quá trình chuyển hóa chất thải (dầu, mỡ động-thực vật, sinh khối...) thành nhiên liệu sinh học.

- Vật liệu y sinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: Chủ nhiệm **04** đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu; thành viên nghiên cứu chủ chốt **01** đề tài NAFOSTED (*đã nghiệm thu*), **02** đề tài NAFOSTED (*đang thực hiện*); được thuê khoán chuyên môn **01** đề tài cấp Bộ (*đã hoàn thành*);

- Đã công bố được **34** công trình khoa học (CTKH) trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước, trong đó **20** công trình thuộc danh mục ISI, **02** công trình thuộc danh mục Scopus, **05** công trình được xếp hạng **Q1**; số CTKH mà ứng viên là tác giả chính kể từ sau khi bảo vệ tiến sỹ đăng trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước lần lượt là **02** và **04**.

- Đã được cấp **01** bằng độc quyền sáng chế tại Đài Loan; số hiệu I546256, cấp ngày 21/8/2016;

- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 40 tuổi) khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có công trình nghiên cứu đạt kết quả xuất sắc tại Hội nghị Quốc tế về Xúc tác - Hấp phụ lần thứ 6 Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APCAT-6), Đài Loan, 11/2013. [Post-docs/Junior Researchers Award Recipients of APCAT-6 Grants and Fellowship Program (*awarded by APCAT-6 conference and NTU*) In conjunction with the 6th Asia-Pacific Congress on Catalysis in Taipei, Taiwan (13-17 October 2013)]. Link trích dẫn: <https://www.evonik-stiftung.de/wp-content/uploads/2013/10/APCAT-6-Grants-and-Fellowship-Award-Winners.pdf> (Mã công trình: **JP-023**; ngày đăng nhập: 24/6/2020).

- **03** lần đạt giải thưởng dành cho công trình khoa học đạt kết quả xuất sắc tại các hội nghị khoa học tổ chức tại Đài Loan, cụ thể như sau:

a) Tên Hội nghị khoa học: The 30th Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering, được tổ chức vào tháng 6/2012 tại Hualien, Đài Loan; **Tên tác giả và công trình đạt giải:** Tan-Hiep Dang, Bing-Hung Chen, *Transforming Low-cost Mineral Clay to Proper Catalyst for Biodiesel Production from Transesterification of Triglycerides in Methanol* (có giấy chứng nhận kèm theo);

b) Tên Hội nghị khoa học: The 59th annual meeting of Taiwan Institute of Chemical Engineering (TWICHe-2012, 2012 臺灣化學工程學會59th週年會), được tổ chức từ 22-24/11/2012 tại Đài trung, Đài Loan; **Tên tác giả và công trình đạt giải:** Tan-Hiep Dang, Bing-Hung Chen, *Transesterification of palm oil for biodiesel using catalysts prepared from natural clay* (có giấy chứng nhận kèm theo);

c) Tên Hội nghị khoa học: The 31st Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering, được tổ chức từ 27-28/6/2013 tại Đài Nam, Đài Loan; **Tên tác giả và công trình đạt giải:** Tan-Hiep Dang, Bing-Hung Chen, *Biodiesel Production from Triglycerides/Vegetable oils in Excess Methanol over solid catalyst fabricated from natural diatomite* (có giấy chứng nhận kèm theo).

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” năm học 2017-2018; ban hành kèm theo Quyết định số 4262/QĐ-BCT ngày 13 tháng 11 năm 2018;

- Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Công Thương Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm học 2017-2018; ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-CĐCT ngày 26 tháng 10 năm 2018;

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở các năm học: 2008-2009, 2014-2015, 2016-2017, 2017-2018 và 2018-2019.

- Bằng khen của Tỉnh Đoàn Lâm Đồng dành cho cán bộ đoàn có thành tích xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2005.

- Giấy chứng nhận 02 (hai) lần (năm 2017 và 2018) làm giám khảo tại cuộc thi “Asia Pacific Agriculture Undergraduate Student Project Competition” dành cho sinh viên đại học của các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tổ chức tại Trường Đại học Quốc lập Khoa học và Công nghệ Bình Đông (Đài Loan).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Căn cứ vào Luật giáo dục và Luật giáo dục đại học, bản thân tự đánh giá đạt các tiêu chuẩn của giảng viên, cụ thể như sau:

- Có quan điểm, lập trường rõ ràng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Có phẩm chất, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, giản dị.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, trong sáng.

- Có đủ sức khỏe để đảm nhiệm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Có bằng đại học, thạc sỹ và tiến sỹ đúng chuyên ngành phục vụ công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại trường đại học. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên hạng III, giảng viên chính hạng II. Tham gia và hoàn thành 03 (ba) chương trình đào tạo ngắn hạn bồi dưỡng chuyên môn:

- + International training course on Development of Emission Inventories for Air Quality Modelling, 22-25/5, 2007 (Ho Chi Minh, VIETNAM); Đơn vị đồng tổ chức: Viện Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh và Vietnam and Swiss Federal Institute of Technology - Lausanne (EPFL), Switzerland;

- + International training course on Climate Change: Earth System and Global Modelling, 26-30/11, 2007 (Ho Chi Minh, VIETNAM); Đơn vị đồng tổ chức: Viện Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh và Vietnam and Swiss Federal Institute of Technology - Lausanne (EPFL), Switzerland;

- + “Southeast Asia International Joint-Research and Training program for Renewable Energy Technologies and Sustainable Environments” được tổ chức tại Đài Bắc, Đài Loan từ 27/8-02/9/2014.

- Gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ, chức trách của nhà giáo, thực hiện đầy đủ nghiêm túc các nội quy, quy chế của ngành và của trường.

- Đảm bảo khối lượng, nội dung giảng dạy theo sự phân công của đơn vị và phù hợp với chương trình đào tạo đại học và sau đại học. Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của một nhà giáo giảng dạy ở bậc đại học.

- Duy trì liên tục và thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học thông qua việc hướng dẫn sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp đại học, học viên thực hiện luận văn thạc sỹ; chủ nhiệm các đề tài nghiên cứu khoa học; làm giám khảo tại cuộc thi “Asia Pacific Agriculture Undergraduate Student Project Competition” dành cho sinh viên đại học của các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tổ chức tại Trường Đại học Quốc lập Khoa học và Công nghệ Bình Đông (Đài Loan) các năm 2017 và 2018; công bố các kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành uy tín trong và ngoài nước với chỉ số H Index và IF cao.

- Trong các năm công tác tại các cơ sở giáo dục đại học, tôi luôn hoàn thành vượt mức khối lượng được giao và không có bất kỳ vi phạm nào trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số 15 năm (trong đó có 4 năm đi học nghiên cứu sinh bậc tiến sỹ tại nước ngoài; không tính 3 năm ở ngạch kỹ sư giảng dạy thực hành) giữ ngạch giảng viên (V07.01.03) và

giảng viên chính (V07.01.02), trực tiếp đào tạo trình độ đại học tại trường Đại học Đà Lạt và trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015					870		870/915/280
2	2015-2016					615		615/675/270
3	2016-2017					255		255/315/67,5 ^(**)
3 năm học cuối								
4	2017-2018			01		315	130	445/557,5/67,5
5	2018-2019					240	45	285/382,5/67,5
6	2019-2020			03		165	300	465/532,5/67,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

(**) Định mức giờ chuẩn đối với giảng viên được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương (trích Điều 6, Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; tại Đài Loan, năm 2013.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Giảng dạy bằng tiếng Anh đối với hệ đại học chương trình liên kết quốc tế 2+2 giữa trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh với Đại học Mỹ Hòa (Đài Loan) ngành Dinh dưỡng và Khoa học thực phẩm (FSN) và ngành Khoa học và Công nghệ sinh học (BST).

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BS NT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thạc Sĩ		x	x		30/9/2015 đến 21/3/2018	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	21/3/2018
2	Đoàn Thanh Sơn		x	x		22/01/2019 đến 17/12/2019	Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh	25/12/2019
3	Nguyễn Cao Trí		x	x				
4	Nguyễn Lê Dung		x	x				

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị TS							
1	Giáo trình phân tích dụng cụ 1	GT	2016	4	x	7-55, 81-98	Giấy xác nhận mục đích sử dụng giáo trình số 198 ngày 29/3/2016 của Hiệu trưởng trường ĐH CNTTP TPHCM
2	Các phương pháp thống kê ứng dụng trong hóa học, môi trường và thực phẩm	CK	Khoa học và Kỹ thuật 2020	3	x	63-117, 196-202	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách số 243 ngày 18/6/2020 của Hiệu trưởng trường ĐH CNTTP TPHCM

Trong đó, 01 sách (số TT02) là sách chuyên khảo do nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật xuất bản.

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/VP CN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Trước khi bảo vệ học vị TS					
1	Điều tra tình hình sử dụng thuốc trừ sâu ở một số khu vực trồng rau trên địa bàn Đà Lạt	CN	Cấp trường (Trường ĐH Đà Lạt) http://dlu.edu.vn/vi/de-tai-nghien-cuu-ed857/danh-muc-va-phan-bo-kinh-phi-de-tai-nckh-lebc3 (STT29, 2003, Danh mục đề tài thực hiện giai đoạn 2000-2009) Có Giấy xác nhận của Trường ĐH Đà Lạt	12 tháng	2003/Đạt
2	Khảo sát điều kiện tối ưu của quá trình keo tụ trong xử lý nước mặt ở một vài thủy vực tại Đà Lạt	CN	Cấp trường (Trường ĐH Đà Lạt) http://dlu.edu.vn/vi/de-tai-nghien-cuu-ed857/danh-muc-va-phan-bo-kinh-phi-de-tai-nckh-lebc3 (STT26, 2004, Danh mục đề tài thực hiện giai đoạn 2000-2009) Có Giấy xác nhận của Trường ĐH Đà Lạt.	12 tháng	2004/Tốt
Sau khi bảo vệ học vị TS					
3	Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất vật liệu cách nhiệt, cách âm từ nguồn nguyên liệu sẵn có khu vực Nam Trung Bộ	Thuê khoán	HĐ thuê khoán chuyên môn số 122/HĐTKCM, ngày 03/12/2013 Cấp Bộ	6 tháng	2014/Tốt (phần được thuê khoán)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/VP CN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
4	Quantum Chemical Studies of Complexes with versatile tetrylones, tetrylenes, and related ligands: A quest for understanding of structures and natural of chemical bonding	Thành viên nghiên cứu chủ chốt	Mã số hồ sơ: 104.06-2014.13 Cấp Bộ Quyết định giao đề tài số 169/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 10/9/2015.	24 tháng	2017/Đạt
5	Nghiên cứu tổng hợp zeolite có nguồn gốc khoáng tự nhiên để xúc tác điều chế biodiesel	CN	Hợp đồng NCKH số 18/HĐ-DCT, ngày 24/02/2016 Cấp trường (Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh).	12 tháng	2017/Khá
6	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc sử dụng anthocyanidin có nguồn gốc tự nhiên (chiết xuất từ cây thài lài, bắp cải tím, hoa đậu biếc,...) làm chất khử định hướng ứng dụng trong dược và trong phân tích kim loại	CN	Hợp đồng NCKH số 78/HĐ-DCT, ngày 07/11/2018 Cấp trường (Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh).	12 tháng	2019/Xuất sắc

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
I. Trước khi bảo vệ học vị TS								
A. Các bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành quốc tế có phản biện								
1	Transesterification of triolein to biodiesel using sodium-loaded catalysts prepared from zeolites	4		Industrial & engineering chemistry research ISSN: 0888-5885 (print) ISSN: 1520-5045 (online)	ISI IF = 3.375 Q1	20	51, 30, 9959-9965	2012
2	Application of kaolin-based catalysts in biodiesel production via transesterification of vegetable oils in excess methanol	3	x	Bioresource technology ISSN: 0960-8524 (print) 1873-2976 (online)	ISI IF = 6.669 Q1	65	145, 175-181	2013
3	Optimization in esterification of palmitic acid with excess methanol by solid acid catalyst	2	x	Fuel processing technology ISSN: 03783820 (print) 1873-7188 (online)	ISI IF = 4.507 Q1	7	109, 7-12	2013
B Các bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước có phản biện								
4	Transesterification of Triglycerides/Vegetable Oils in Methanol over As-prepared Catalyst from Low-Cost Clay	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN: 0866-708x	-	-	50, 4A, 10-15	2012
II. Sau khi bảo vệ học vị TS								
A. Các bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành quốc tế có phản biện								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
5	Structures, energies, and bonding analysis of monoaurated complexes with N-heterocyclic carbene and analogues	7		ASEAN Journal on Science and Technolgy for Development ISSN: 0217-5460	-	3	32, 1, 1-15	2015
6	Differences and Similarities of Structures, Bond Dissociation Energy, and Molecular Orbitals of Borane Complexes with Tetrylone and Tetrylene Ligands: Do Divalent Tetrylenes (II) Have Hidden Divalent Tetrylones (0) Chemistry Character	6		Malaysian Journal of Chemistry ISSN: 1511-2292	-	-	17, 1, 44-56	2015
7	Comparison for Bonding Situation between Tetrylone and Tetrylene Ligands of Tungsten Tetracarbonyl Complexes: A Theoretical Study	3		Canadian Chemical Transactions ISSN: 2291-6466 (print) 2291-6458 (online) DOI: 10.13179/canchemtrans.2016.04.02.0274	-	1	4, 2, 143-156	2016
8	Optimization of the Photochemical Degradation of Textile Dye Industrial Wastewaters	5	x	ASEAN Journal on Science and Technology for Development ISSN: 0217-5460 DOI: 10.29037/ajstd.2	-	1	33, 1, 10-17	2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
9	A Comparison of Donor-acceptor Interactions in Borane Complexes of Divalent Tetrylenes(II) and Divalent Tetrylones(0) using Energy Decomposition Analysis Method with Natural Orbital for Chemical Valence Theory	5		Smart Science ISSN: 23080477	ISI IF = 0.41 Q4		4, 1, 28-37	2016
10	In vitro studies of bioglass material by X-ray diffraction and solid-state MAS-NMR	2		Glass Physics and Chemistry ISSN: 1087-6596 (print) 1608-313X (online)	ISI IF = 0.699 Q3	3	42, 2, 188-193	2016
11	Structural variations and chemical bonding in platinum complexes of Group 14 heavier tetrylene homologues (germylene to plumbylene)	5		Indian Journal of Chemistry Section A ISSN: 0376-4710 (print) 0975-0975 (online)	ISI IF = 0.483 Q4	2	55A, 3, 269-276	2016
12	Structures and Bonding Situation of Iron Complexes of Group-13 Half-Sandwich ECp* (E = B to Tl) Based on DFT Calculations	6		Zeitschrift für anorganische und allgemeine Chemie ISSN: 0044-2313 (print) 1521-3749 (online)	ISI IF = 1.179 Q3	2	642, 8, 609-617	2016
13	Bonding Situation of Bis-gold Chloride Complexes with N-heterocyclic Carbene-Analogues [(AuCl) 2-	6		Zeitschrift für Physikalische Chemie	ISI IF = 0.975 Q3	-	231, 9, 1467-1487	2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	NHMe](E= C–Pb) based on DFT Calculations			ISSN: 0942-9352 (print) 2196-7156 (online)				
14	Can Tetrylone Act in a Similar Fashion to Tetrylene in Ni(CO) ₂ Complexes? A Theoretical Study based on a Comparison using DFT Calculations	9		Zeitschrift für anorganische und allgemeine Chemie ISSN: 0044-2313 (print) 1521-3749 (online)	ISI IF = 1.179 Q3	-	643, 13, 826-838	2017
15	Optimization of biodiesel production from transesterification of triolein using zeolite LTA catalysts synthesized from kaolin clay	3	x	Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers ISSN: 1876-1070 (print) 1876-1089 (online)	ISI IF = 3.834 Q1	23	79, 14-22	2017
16	Studying livestock breeding wastewater treatment with bentonite adsorbent	3		ARNP Journal of Engineering and Applied Sciences ISSN 1819-6608	Scopus IF = 0.52 Q2	-	13, 6, 2221-2228	2018
17	Theoretically predicted divalent silicon (0) compounds: Structures and chemical bonding of silylone in molybdenum pentacarbonyl complexes [Mo (CO) ₅ -Si (XCp*) ₂](X= B–Tl)	6		Computational and Theoretical Chemistry ISSN: 2210-271X (print) 1872-7999 (online)	ISI IF = 1.344 Q3		1131, 13-24	2018
18	Bioactive glass 58S prepared using an innovation sol-gel process	2		Processing and Application of Ceramics ISSN: 1820-6131 (Print)	ISI IF = 1.152 Q3	4	13, 1, 98-103	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				ISSN: 2406-1034 (Online)				
19	Theoretical assessment of donor–acceptor complexes $[X(PPh_3)_2 \rightarrow AlH_2]^+$ (X = C–Pb): structures and bonding	7		Theoretical Chemistry Accounts ISSN: 1432-881X (print) 1432-2234 (online)	ISI IF = 1.598 Q3	1	138, 5(67), 1-15	2019
20	Synthesis of Intelligent pH Indicative Films from Chitosan/Poly(vinyl alcohol)/Anthocyanin Extracted from Red Cabbage	3		Polymers ISSN: 2073-4360	ISI IF = 3.164 Q1	2	11, 7, 1088-	2019
21	Characterization of Bioactive Glass Synthesized by Sol-Gel Process in Hot Water	7	x	Crystals ISSN 2073-4352	ISI IF = 2.404 Q2	-	10, 6, 529-	2020
22	Isothermal models of chromium (VI) adsorption on ferromagnetic Fe ₃ O ₄ nanoparticles	5	x	Metallurgical and Materials Engineering ISSN 2217-8961	Scopus	Chấp nhận đăng	Dự kiến đăng: 26, 2	2020
B Các bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước có phản biện								
23	Application of Response Surface Methodology to Optimize Biodiesel Production from Esterification of Palmitic Acid in Excess Methanol	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN: 0866-708x DOI: 10.15625/0866-708X/52/2/3128	-	-	52, 2, 151-158	2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
24	Equilibrium constants and stability of calixarene derivatives with transition metal ions for environmental monitoring	5		Vietnam Journal of Science and Technology ISSN 2525-2518	-	-	52, 4A, 148-157	2014
25	A theoretical assessment for chemical bonding of borane complexes with NHEMe ligands [H3B-{NHEMe}] (E = C – Pb): New applications in environmental sciences	5		Proceedings of The 2nd International Conference on Green Technology and Sustainable Development ISBN: 978-604-2817-8	-	-	319-324	2014
26	Theoretical evaluation of pyrazine and three substituted pyrazine derivatives: Property information for the use of new molecules as corrosion inhibitors	8		Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN: 0866-708x	-	-	53, 1A, 115-127	2017
27	A Summary of Biodiesel Production over As-prepared Catalyst Transformed from Cost-effective Clays	3	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN: 0866-708x DOI: 10.15625/0866-708X/53/4/4191	-	-	53, 4, 487-478	2015
28	The theoretical study on nickel(II) amide complexes of carbon and carbene: new suggested molecules as fertilizers for plants	9		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144 (print) 2525-2321 (online) DOI: 10.15625/0866-7144.2015-00190	ISI-ESCI	-	53, 5, 612-617	2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				(International Edition)				
29	Characterization and bonding situation of catalyzed asymmetric palladium-PEPSI complexes with N-heterocyclic carbene and analogues	6		Vietnam Journal of Science and Technology ISSN 2525-2518	-	-	53, 2A, 170-180	2015
30	A comparison for donor-acceptor interactions between E (PH ₃) ₂ and NHEMe ligands (E= C to Pb) of W (CO) ₅ complexes using energy decomposition analysis method with natural orbitals for chemical valence theory	7		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144 (print) 2525-2321 (online) DOI: 10.15625/0866-7144.2016-00355 (International Edition)	ISI-ESCI	-	54, 4, 501-508	2016
31	A quantum chemical computation insight into the donor-acceptor bond interaction of silver complexes with tetrylene	6		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144 (print) 2525-2321 (online) DOI: 10.15625/2525-2321.2017-00487 (International Edition)	ISI-ESCI	1	55, 4, 438-445	2017
32	Khảo sát ảnh hưởng chất tạo liên kết ngang đến tính chất màng chỉ thị PVA/Chitosan/Anthocyanin	5		Tạp chí Khoa học công nghệ và Thực phẩm số ISSN: 0866-8132	-	-	11, 1, 9-15	2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
33	Structure and property of complexes of group 13 diyl containing subvalent silylone using energy decomposition analysis with natural orbitals for chemical valence	7		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144 (print) 2525-2321 (online) DOI: 10.1002/vjch.201800081	ISI-ESCI	-	56, 6, 742-750	2018
34	Carbone complexes with Molybdenum pentacarbonyl and Group 13 diyl Mo(CO) ₅ -C(XCp*) ₂ (X = B – Tl): Structure and nature of chemical bonding	7		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144 (print) 2525-2321 (online)	ISI-ESCI	-	56, 6E2, 282-288	2018

- Tổng cộng đã công bố được **34** công trình khoa học trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước, trong đó:

+ **20** công trình thuộc danh mục ISI (các số TT 1-3, 9-15, 17-21, 27, 29-30, 32-33), **02** công trình thuộc danh mục Scopus (số TT 16, 22), **05** công trình được xếp hạng **Q1** (các số TT 1-3, 15 và 20).

+ Số công trình khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **06**; các số TT lần lượt là **8, 15, 21, 22, 23, 27**. Trong đó, 04 bài báo thuộc danh mục tạp chí khoa học quốc tế uy tín, các số TT lần lượt là **8, 15, 21, 22**.

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị TS					
1	Xúc tác zeolite cancrinite khoáng thạch dạng đá và cách chế tạo Mã số: I546256	Cục sở hữu trí tuệ, Bộ Kinh tế, Trung Hoa Dân Quốc	21/8/2016	Đồng tác giả	3

- Số lượng bằng độc quyền sáng chế được cấp sau khi được cấp bằng TS: **01**.

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Trước khi bảo vệ học vị TS				
1	Giải thưởng dành cho công trình khoa học đạt kết quả xuất sắc tại hội nghị khoa học “The 30 th Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering” <i>Tên công trình:</i> Transforming Low-cost Mineral Clay to Proper Catalyst for Biodiesel Production from Transesterification of Triglycerides in Methanol	BTC Hội nghị khoa học “The 30 th Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering”, Taiwan	6/2012	2
2	Giải thưởng dành cho công trình khoa học đạt kết quả xuất sắc tại hội nghị khoa học “The 59 th annual meeting of Taiwan Institute of Chemical Engineering (TWICHe-2012, 2012 臺灣化學工程學會59 th 週年年會)” <i>Tên công trình:</i> Transesterification of palm oil for biodiesel using catalysts prepared from natural clay	BTC Hội nghị khoa học “The 59 th annual meeting of Taiwan Institute of Chemical Engineering (TWICHe-2012, 2012 臺灣化學工程學會59 th 週年年會)”, Taiwan	22-24/11/2012	2
3	Giải thưởng dành cho công trình khoa học đạt kết quả xuất sắc tại hội nghị khoa học “The 31 st Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering” <i>Tên công trình:</i> Biodiesel Production from Triglycerides/Vegetable oils in Excess Methanol over solid catalyst fabricated from natural diatomite	BTC Hội nghị khoa học “The 31 st Taiwan Symposium of Catalysis and Reaction Engineering”, Taiwan	27-28/6/2013	2
Sau khi bảo vệ học vị TS				
4	Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 40) khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có công trình nghiên cứu đạt kết quả xuất sắc tại Hội nghị Quốc tế về Xúc tác - Hấp phụ lần thứ 6 Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APCAT-6), Đài Loan.	BTC Hội nghị khoa học “The 6 th Asia-Pacific Congress on Catalysis (APCAT-6)”, Taipei, Taiwan	13-17/10/2013	1

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
	[Post-docs/Junior Researchers Award Recipients of APCAT-6 Grants and Fellowship Program (<i>awarded by APCAT-6 conference and NTU</i>) In conjunction with the 6th Asia-Pacific Congress on Catalysis in Taipei, Taiwan] Link trích dẫn: https://www.evonik-stiftung.de/wp-content/uploads/2013/10/APCAT-6-Grants-and-Fellowship-Award-Winners.pdf (Mã công trình JP-023; ngày đăng nhập: 24/6/2020). <i>Tên công trình:</i> Biodiesel Production from Catalyzed Transesterification of Triglycerides/Vegetable Oil over As-Synthesized Zeolite Prepared from Natural Clay			

- Giải thưởng quốc tế sau khi được cấp bằng TS: **01** (STT 4)

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Thành viên Hội đồng phát triển (xây dựng, cập nhật và chỉnh sửa) chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Kỹ thuật Hóa học tại trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☒

Đề xuất sách CK thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: Các phương pháp thống kê ứng dụng trong hóa học, môi trường và thực phẩm. ***Trong trường hợp CTKH số thứ tự 22 chưa có đầy đủ thông tin chính thức về Tập, Số, Trang trước hạn định và CTKH số thứ tự 8 không được công nhận là CTKH nước ngoài uy tín.***

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

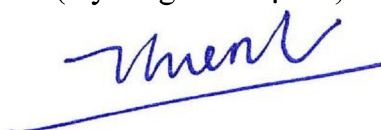
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đặng Tấn Hiệp